

**Tháng 4 năm 2016**

# Nhiều ưu đãi của Chính phủ cho các nhà đầu tư thực hiện đầu tư vào ngành công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam



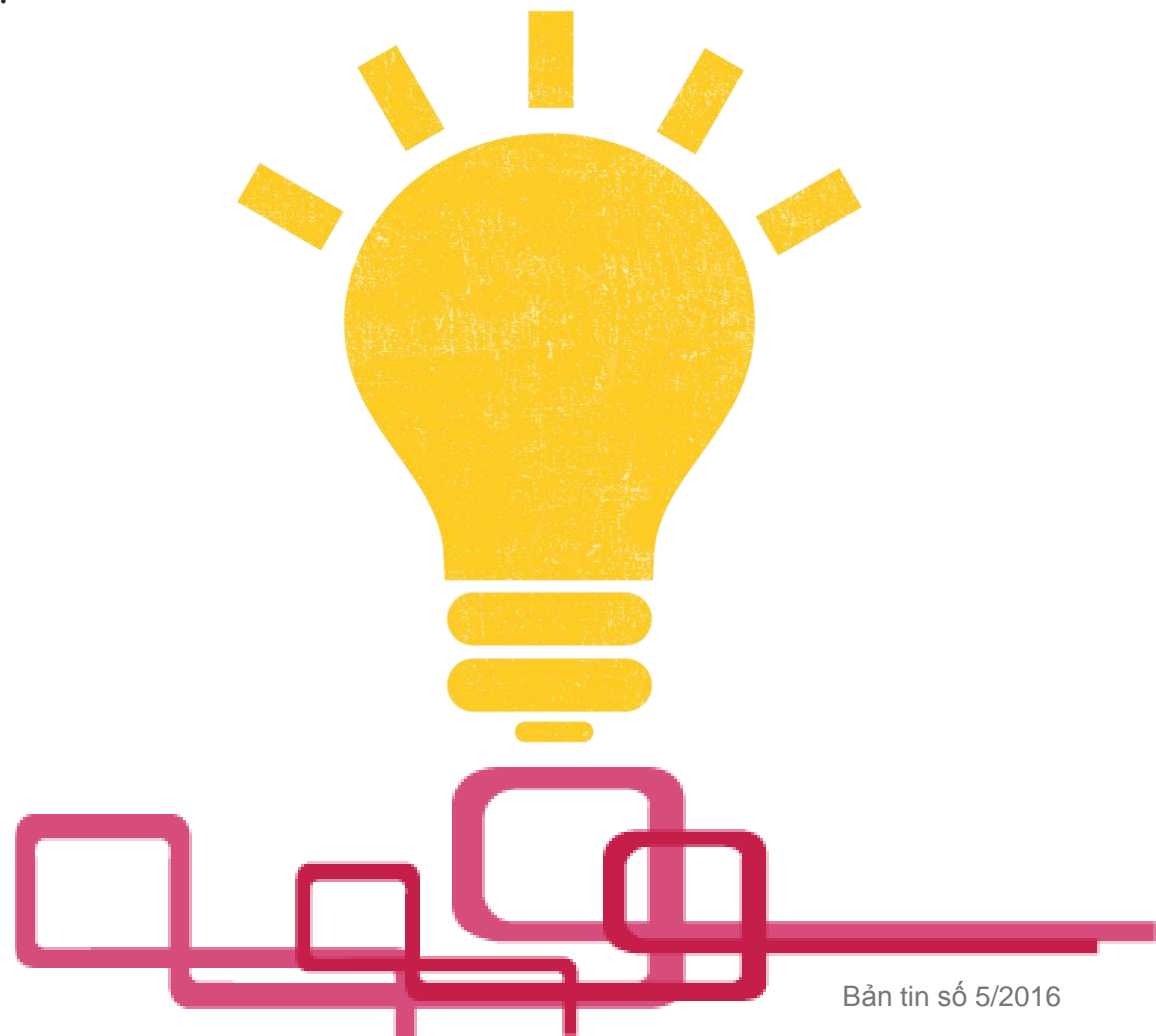
Ngành Công nghiệp hỗ trợ (“CNHT”) là một ngành sản xuất quan trọng đối với các nước đang phát triển như Việt Nam. Ngành CNHT được đánh giá là một trong những ngành trọng tâm phát triển vì ngành này giúp quyết định khả năng cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng khả năng thu hút đầu tư nước ngoài cũng như thúc đẩy chuyển giao và nâng cao trình độ công nghệ sản xuất. Nhận định được tầm quan trọng của ngành CNHT và sau khi đánh giá thực trạng và các hạn chế, Chính phủ Việt Nam đã thể hiện quyết tâm thay đổi và nâng tầm quan trọng của ngành CNHT thông qua việc ban hành Nghị định số 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ (“Nghị định 111”). Nghị định 111 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Tiếp theo đó, vào ngày 30 tháng 12 năm 2015, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 55/2015/TT-BCT (“Thông tư 55”) quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với Dự án sản xuất sản phẩm CNHT thuộc danh mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển.

Trong lĩnh vực thuế, Bộ Tài chính cũng ban hành Thông tư 21/2016/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2016 (“Thông tư 21”) hướng dẫn khai thuế giá trị gia tăng và ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các Dự án sản xuất sản phẩm CNHT thuộc Danh mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển ban hành tại Nghị định số 111.

**Trong Bản tin lần này, Grant Thornton Việt Nam chia sẻ với các Quý vị:**

1. Ngành CNHT
2. Các ưu đãi đối với nhà đầu tư khi đầu tư vào CNHT.
3. Làm thế nào để có được xác nhận là CNHT?
4. Các hỗ trợ của Grant Thornton Việt Nam đối với các nhà đầu tư



## 1. Ngành Công Nghiệp Hỗ Trợ (“CNHT”)

Dự án sản xuất sản phẩm CNHT thuộc Danh mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển: Bao gồm dự án đầu tư mới, dự án mở rộng và đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới, sản xuất sản phẩm với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%.

Danh mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển được chi tiết tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 111, tiêu biểu là các ngành, sản phẩm như sau:

- Ngành dệt may: Vải, chỉ may, phụ liệu ngành may...
- Ngành da – giày: Keo dán giày, phụ liệu trang trí như khóa, khoen, móc...
- Ngành điện tử: Linh kiện sản phẩm điện tử: Linh kiện nhựa, linh kiện cao su, chi tiết cơ - điện tử, linh kiện kính; Sạc pin điện thoại; Linh kiện sản phẩm điện tử: Linh kiện nhựa, linh kiện cao su, chi tiết cơ - điện tử, linh kiện kính; Dây và cáp điện, đèn led, tai nghe điện thoại và loa...
- Ngành sản xuất lắp ráp ô tô: Động cơ và chi tiết động cơ: Thân máy, piston, trục khuỷu, thanh truyền, bánh răng, cụm ống xả, xi lanh, cụm đầu xi lanh, trục cam, xéc-măng, van động cơ; Hệ thống chiếu sáng và tín hiệu: Đèn, còi, đồng hồ đo các loại; Hệ thống phanh...
- Ngành cơ khí chế tạo: Khuôn mẫu, đồ gá: Khuôn dập, khuôn đúc, đồ gá gia công, đồ gá kiểm tra; Linh kiện và phụ tùng máy gia công cơ khí, máy hàn; Thép chế tạo...
- Các sản phẩm CNHT cho công nghiệp công nghệ cao, ví dụ như:
  - Các loại khuôn mẫu: Khuôn mẫu có độ chính xác cao, khuôn đúc nhựa có độ chính xác cao
  - Các loại linh kiện điện tử, mạch vi điện tử để phát triển các thiết bị: Thiết bị ngoại vi, máy vi tính, đồ điện tử gia dụng, thiết bị nghe nhìn, pin mặt trời; các loại chip vi xử lý; các bộ điều khiển (Bộ điều khiển khả trình PLC, bộ điều khiển CNC, ...);

- Các loại chi tiết nhựa chất lượng cao: Các bộ truyền động chính xác, các chi tiết có độ bền và tuổi thọ cao, chịu nhiệt và chịu mài mòn bằng nhựa

## 2. Các ưu đãi đối với nhà đầu tư khi đầu tư vào CNHT

Một loạt các ưu đãi thuế như:

- **Thuế nhập khẩu:** được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định.
- **Thuế giá trị gia tăng (GTGT):** được khai thuế GTGT theo quý đối với Doanh thu của sản phẩm CNHT thuộc Danh Mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển (không phân biệt có doanh thu trên hay dưới 50 tỷ đồng/năm).
- **Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):** Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế phải sản xuất sản phẩm CNHT đáp ứng một trong các yêu cầu sau:
  - a. Sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển trong nước đã sản xuất được trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 55) và có Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (các tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn hóa Châu Âu CEN - European Committee for Standardization ban hành) hoặc tương đương (nếu có);
  - b. Sản phẩm CNHT quy định tại Phụ lục Danh mục sản phẩm CNHT ưu tiên phát triển ban hành kèm theo Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ và không thuộc Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 55.

- **Tín dụng đầu tư:** Được vay tối đa 70% vốn đầu tư tại các tổ chức tín dụng trên cơ sở bảo lãnh của các tổ chức bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định khi đáp ứng một số điều kiện như: Có tổng giá trị tài sản thế chấp, cầm cố tại tổ chức tín dụng tối thiểu 15% giá trị khoản vay; Có tối thiểu 20% vốn chủ sở hữu tham gia dự án đầu tư; không có các khoản nợ đọng nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, nợ xấu tại các tổ chức tín dụng hoặc tổ chức kinh tế khác.
- **Tiền thuê đất, mặt nước:** Được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai.

### 3. Làm thế nào để được cấp Giấy xác nhận ưu đãi sản xuất sản phẩm CNHT?

**Đối tượng xin xác nhận là dự án đầu tư mới sản xuất sản phẩm CNHT là:**

- Dự án được thực hiện lần đầu hoặc hoạt động độc lập với dự án hiện có;
- Dự án đang sản xuất và được mở rộng quy mô, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ để sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%.

**Hồ sơ nộp tại cơ quan có thẩm quyền của địa phương nơi thực hiện dự án hoặc tại Vụ Công nghiệp nặng thuộc Bộ Công Thương:**

- Văn bản đề nghị xác nhận ưu đãi.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Thuyết minh dự án:

- Trường hợp dự án được thực hiện lần đầu hoặc hoạt động độc lập: Báo cáo (dự án) đầu tư theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư và xây dựng;
- Trường hợp dự án đang sản xuất:
  - Thuyết minh hiện trạng quy trình sản xuất, cơ sở vật chất (nhà xưởng), máy móc thiết bị (bảng kê danh mục và công suất máy móc, thiết bị chuyên ngành cho các công đoạn chính phù hợp với sản phẩm và quy mô đang sản xuất của cơ sở; thiết bị đo lường, kiểm tra chất lượng...); công suất sản xuất; Báo cáo kiểm toán độc lập năm gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ xin xác nhận ưu đãi (hoặc báo cáo tài chính);
  - Thuyết minh đầu tư mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ có ứng dụng thiết bị mới, quy trình sản xuất mới theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư và xây dựng với năng lực sản xuất tăng ít nhất 20%.
  - Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với dự án đầu tư mới) hoặc cam kết bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật bảo vệ môi trường hoặc xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường (đối với dự án đang hoạt động).
  - Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật của Liên minh Châu Âu (các tiêu chuẩn do Ủy ban tiêu chuẩn hóa Châu Âu CEN - European Committee for Standardization ban hành) hoặc tương đương (nếu có) do tổ chức chứng nhận được phép hoạt động chứng nhận theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa cấp.



### **Thời hạn:**

- Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ.
- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền tiến hành thẩm định nội dung hồ sơ, trường hợp cần thiết sẽ kiểm tra thực tế tại cơ sở. Cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo kết quả xác nhận ưu đãi chậm nhất sau ba mươi (30) ngày làm việc.

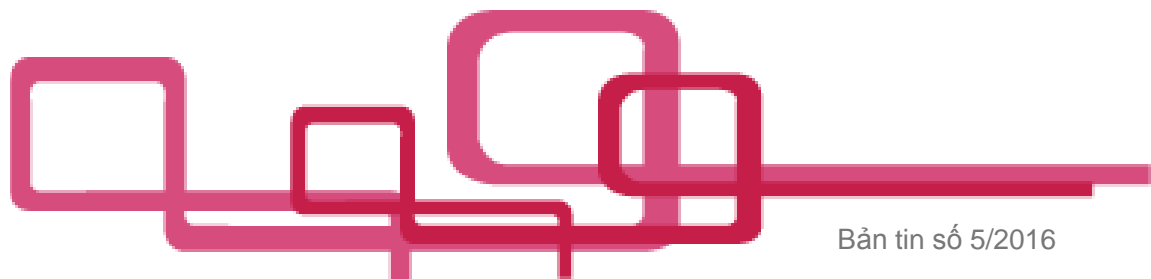
### **Báo cáo định kỳ sau khi được cấp Giấy xác nhận:**

Định kỳ hàng năm (trước ngày 31 tháng 01 năm sau), tổ chức, sau khi được hưởng các ưu đãi có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương tình hình sản xuất kinh doanh các sản phẩm được hưởng ưu đãi.

### **4. Hỗ trợ của Grant Thornton Việt Nam**

Việc xác định dự án của Nhà đầu tư có thuộc đối tượng được áp dụng các ưu đãi đối với ngành Công nghiệp Hỗ trợ hay không cũng như tính chính xác và hợp lệ các tài liệu để đệ trình lên các cơ quan chức năng có thẩm quyền là rất quan trọng, Grant Thornton Việt Nam sẵn sàng hỗ trợ Nhà đầu tư trong các bước từ soát xét, đánh giá, lập kế hoạch và hỗ trợ làm thủ tục liên quan đến Giấy xác nhận ưu đãi với cơ quan chức năng có thẩm quyền và ưu đãi thuế liên quan để đảm bảo tính chắc chắn về ưu đãi áp dụng cho dự án cụ thể của Nhà đầu tư tại Việt Nam.

Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia của Grant Thornton Việt Nam nếu Quý vị muốn thảo luận thêm.



Bản tin chỉ được sử dụng cho mục đích tham khảo. Grant Thornton Việt Nam không chịu trách nhiệm về các sai sót trong bản tin này, cũng như các tổn thất gây ra do việc sử dụng các thông tin từ Bản tin này mà không có ý kiến tư vấn chính thức từ Grant Thornton Việt Nam trước khi thực hiện.

Xin liên hệ với các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp của chúng tôi nếu quý vị có nhu cầu cần sử dụng các thông tin từ Bản tin này hoặc cần sự trợ giúp của Grant Thornton Việt Nam.

#### **Văn phòng Hà Nội**

Tầng 18, Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình  
106 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy  
Hà Nội, Việt Nam  
ĐT + 84 4 3850 1686  
F + 84 4 3850 1688

#### **Hoàng Khôi**

Partner Tư vấn thuế  
ĐT +84 4 3850 1618  
E Khoi.Hoang@vn.gt.com

#### **Nguyễn Đình Du**

Partner Tư vấn thuế  
ĐT +84 4 3850 1620  
E Du.Nguyen@vn.gt.com

#### **Kaoru Okata**

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản  
ĐT +84 4 3850 1680  
E Kaoru.Okata@vn.gt.com

#### **Phạm Ngọc Long**

Giám đốc Tư vấn Thuế  
ĐT +84 4 3850 1684  
E Long.Pham@vn.gt.com

#### **Đề tài xuống các bản tin này:**

Xin vui lòng đăng nhập vào trang web của chúng tôi

[www.grantthornton.com.vn](http://www.grantthornton.com.vn)



#### **Văn phòng Hồ Chí Minh**

Tầng 14, Tòa nhà Pearl Plaza  
561A đường Điện Biên Phủ, Quận Bình Thạnh,  
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
ĐT + 84 8 3910 9100  
F + 84 8 3914 9101

#### **Nguyễn Hùng Du**

Partner Tư vấn thuế  
ĐT +84 8 3910 9231  
E HungDu.Nguyen@vn.gt.com

#### **Valerie – Teo Liang Tuan**

Giám đốc Tư vấn Thuế  
ĐT +84 8 3910 9235  
E Valerie.Teo@vn.gt.com

#### **Trần Hồng Mỹ**

Giám đốc Tư vấn Thuế  
ĐT +84 8 3910 9275  
E HMy.Tran@vn.gt.com

#### **Tomohiro Norioka**

Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản  
ĐT +84 8 3910 9205  
E Tomohiro.Norioka@vn.gt.com

#### **Trần Nguyễn Mộng Vân**

Giám đốc Tư vấn Thuế  
ĐT +84 8 3910 9233  
E MongVan.Tran@vn.gt.com